TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày: 18-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai – Giáo viên nghỉ hưu và ông Nguyễn Văn Thành - Giáo viên nghỉ hưu.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Mai Hương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở TAND thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Phạm Đông A, sinh ngày 08/8/2007; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: C, H; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: khu dân cư K, phường C, thành phố C, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị H1; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04 ngày 12/11/2021 của Công an phường Chí Minh xử phạt Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 15/12/2021 của Công an phường Chí Minh xử phạt Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07 ngày 14/9/2022 của Công an phường Cộng Hoà xử phạt Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37 ngày 20/3/2023 của Công an thành phố Chí Linh xử phạt Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/3/2025, đến ngày 13/3/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Lê Hoàng H, sinh ngày 17/7/2002; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: C, H; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: khu dân cư K, phường C, thành phố C, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Mỹ H2; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/3/2025, đến ngày 13/3/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Công M, sinh ngày 29/11/2008; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: N, tỉnh H; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh H; nghề nghiệp: học sinh; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công Th và bà Trần Thị Tr; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/3/2025, đến ngày 13/3/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Phạm Đông A: Anh Phạm Văn S, sinh năm 1983 và chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1984; Đều có địa chỉ: Khu dân cư K, phường C, thành phố C, tỉnh H. Có mặt.

* Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Công M: Anh Nguyễn Công Th, sinh năm 1980 và chị Trần Thị Tr, sinh năm 1987; Đều có địa chỉ: Th, xã N, huyện N, tỉnh H. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Phạm Đông A và Nguyễn Công M: Bà Nguyễn Thị Chi – Trợ pháp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hải Dương. Có mặt.

* Bị hại: Anh Phùng Chí L, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn D, xã P, thị xã Q, tỉnh B. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1986; Địa chỉ: Khu dân cư K, phường C, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 03/3/2025, Phạm Đông A điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen BKS 34C1-176.53 (xe của anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1986, trú tại: khu dân cư K, phường C, thành phố C, tỉnh H là cậu của Đông A) chở Nguyễn Lê Hoàng H và Nguyễn Công M đi chơi tại phường P, thị xã Q, tỉnh B. Khi hết tiền cả ba đã cắm chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max của Minh để tiêu xài. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi hết tiền Đông A, điều khiển xe máy chở H và M đi lên trên cầu vượt D thuộc phường P, thị xã Q, tỉnh B thấy anh Phùng Chí L, sinh năm 1999, trú tại: Thôn 13, xã S, huyện P, H đang ngồi nghe nhạc trên chiếc xe nhãn máy hiệu Honda Vision, màu đen, không lắp biển kiểm soát đỗ trên cầu. Thấy vậy, Anh bảo H: "hay là dong dắt thằng này đi" (ý là tìm cách lừa anh L để chiếm đoạt tài sản). H đồng ý và đứng ở xe còn Đông A đi lại gần anh L bắt chuyện, sau đó H và M cũng đi đến cạnh L để nói chuyện. Trong lúc nói chuyện, Đông Anói với H "lấy xe" (ý Đông A bảo H sẽ tìm cách lấy chiếc xe máy của anh L). Hải gật đầu nên Đông A rủ anh L đi chơi, lượn đường thì anh L đồng ý. Sau đó Đông A điều khiển chiếc xe máy của anh L, chở theo anh L còn H điều khiển xe máy Honda Wave chở Minh rồi cùng đi theo hướng từ quốc lộ 18 về thành phố C. Khi đi đến trạm thu phí gần cầu P, Đông A nói với H "về C S" (ý Đông A bảo H về C để thực hiện hành vi chiếm đoạt xe máy của anh L), H hiểu và đồng ý. Thấy lạ khi Đông A rủ anh L đi cùng nên M hỏi H: "định dong nó đi lấy xe nó hay sao mà về C", H trả lời: "ừ" (M hiểu sẽ đưa anh L về C để thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe của anh L). Đi đến đoạn quốc lộ 18 qua nhà hàng 559 thuộc phường C, thành phố C, tỉnh H thì xe máy do H điều khiển bị hết xăng nên Đông A quay sang hỏi vay tiền của anh L để đổ xăng, anh L đồng ý và cho vay 30.000 đồng, khi đổ xăng xong thì Đông A điều khiển xe chở L, H điều khiển xe chở theo M đi theo quốc lộ 18 sau đó rẽ sang quốc lộ 37 hướng đi C.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực đường đất thuộc Khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh H, thấy nơi này có nhiều cây thông, cây rễ che khuất tầm nhìn, ít người đi lại nên Đông A dừng xe lại bảo M "đi lấy củi để đốt" (ý là bảo M đi lấy gậy để dọa đánh anh L rồi cướp chiếc xe máy của anh L), M hiểu ý nên đi lấy 01 chiếc gậy tre dài 1m, một đầu vát nhọn có đường kính

2,5cm, một đầu tù đường kính 1,5cm quay lại đưa cho Đông A. Đông A cầm gậy đứng trước đầu xe Honda Vision chỉ vào mặt anh L khi đó đang ngồi trên xe, quát "xuống xe", anh L bước xuống xe tay vẫn cầm chìa khóa xe, Đông A bỏ gậy lao vào dùng tay ôm thì anh L kêu cứu nên Đông A dùng tay phải bịt mồm anh L lại và bảo H lấy chìa khóa xe thì anh L chống cự nên Đông A vật anh L ngã xuống đất. Thấy vậy M chạy đến dùng chân phải định đá vào lưng nhưng do anh L giãy nên trúng đầu anh L. Lúc này, Đông A nói với M "đưa súng cho anh để anh bắn nó" (mục đích để dọa anh L sợ và giao ra chìa khóa xe). Do sợ hãi, nên anh L đã vứt chìa khóa xe xuống đất và bảo "các anh lấy đi em chỉ cần mạng thôi" nên H nhặt chìa khóa xe ở dưới đất và ngồi lên xe Honda Vision nổ máy thì Đông A buông người anh L ra rồi lên ngồi sau xe của H. Sau đó H điều khiển xe máy Vision chở theo Đông A, M điều khiển xe máy Honda Wave bỏ chạy. Đi được một đoạn, Đông A xuống điều khiển xe Vision cướp được còn H lên xe Honda Wave điều khiển chở Minh cùng đi về B. Khi đến về đến B, M bắt xe lên V đi chơi còn Đông A và H quản lý, sử dụng chiếc xe Honda Vision cướp được của anh Phùng Chí L.

Đến ngày 08/3/2025, Đông A, Hvà M nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Hải Dương để tự thú về hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn đen, biển kiểm soát 34C1-176.53, số khung: 43179Y654046, số máy: JC43E0690896 và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn đen, không lắp biển kiểm soát, số khung: RLHJK0319MZ108234, số máy: JK03E5314499. Tiến hành khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hải Dương đã thu giữ 01 cây gậy gỗ dạng thân tre, dài 1m, một đầu vát nhọn đường kính 2,5cm, một đầu tù đường kính 1,5cm là phương tiện các Phạm Đông A, Nguyễn Lê Hoàng H và Nguyễn Công M sử dụng vào việc phạm tội.

Tại bản kết luận định giá số 14/KLĐG ngày 11/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Chí Linh xác định giá trị tài sản 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn đen, không lắp biển kiểm soát, số khung: RLHJK0319MZ108234, số máy: JK03E5314499, đã qua sử dụng bị chiếm đoạt ngày 03/3/2025 có giá trị: 20.300.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn H và anh Phùng Chí L đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu, đề nghị gì khác về trách nhiệm dân sự và đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 30/CT-VKS-CL ngày 19/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Phạm Đông A, Nguyễn

Lê Hoàng H và Nguyễn Công M về tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và xin được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Phạm Đông A, Nguyễn Lê Hoàng H và Nguyễn Công M về tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm a, s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Điều 91, khoản 2 Điều 101 BLHS, Điều 119, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo Phạm Đông A và Nguyễn Công M.

Xử phạt bị cáo Phạm Đông A từ 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng đến 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/3/2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Hoàng H từ 07 (bẩy) năm 01 (một) tháng đến 07 (bẩy) năm 07 (bẩy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/3/2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công M từ 03 (ba) năm 09 (chín) tháng đến 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/3/2025.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng: không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố, các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Đông A và bị cáo Nguyễn Công M: Bà Nguyễn Thị Chi - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương đề nghị HĐXX xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng theo điểm d khoản 2 Điều 168, các điểm a, s, r, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự; Điều 91, khoản 2 Điều 101 BLHS, Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên. Bị cáo Đông A nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp, gia đình thuộc hộ khó khăn. Bị cáo M còn đang đi học. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Đông A mức án từ 03 (ba)

năm 09 (chín) tháng đến 04 (bốn) năm. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Công M mức án từ 03 (ba) năm 03 (ba) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Đông A và M. Về án phí: Các bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát thành phố Chí Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Phạm Đông A, Nguyễn Lê Hoàng H và Nguyễn Công M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 03/03/2025, tại khu vực đường đất thuộc khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh H, Phạm Đông A, sinh ngày 08/8/2007 (17 tuổi 06 tháng 25 ngày tuổi), Nguyễn Công M sinh ngày 29/11/2008 (16 tuổi 03 tháng, 04 ngày tuổi) và Nguyễn Lê Hoàng H sử dụng gậy tre và dùng tay chân bịt miệng, vật giữ, đánh rồi chiếm đoạt của anh Phùng Chí L chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn đen, không lắp biển kiểm soát có giá trị: 20.300.000 đồng.

[3] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi thực hiện là trái pháp luật. Các bị cáo nhận thức và biết rõ hành vi dùng vũ lực ngay tức khắc uy hiếp tinh thần của bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản là chiếc xe máy của anh Phùng Chí L, các bị cáo dùng gậy, đe dọa dùng súng là phương tiện nguy hiểm để thực hiện hành vi phạm tội do đó hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Cướp tài sản" với tình tiết định khung hình phạt tăng nặng “Sử dụng phương tiện nguy hiểm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây ra tâm lý hoang mang, tạo dư luận không tốt, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội tại địa phương nên HĐXX phải xử lý nghiêm.

[4] Xét vai trò từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đòng phạm giản đơn. Phạm Đông Anh là người đề xuất, khởi xướng, đồng thời trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với vai trò thứ nhất. Nguyễn Lê Hoàng H và Nguyễn Công M tiếp nhận ý chí của Đông A, thực hiện hành vi dùng vũ lực đối với L nên xác định vai trò đồng phạm thực hành giúp sức.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Phạm Đông A, Nguyễn Lê Hoàng H và Nguyễn Công M không phải chịu tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo Phạm Đông A, Nguyễn Lê Hoàng H và Nguyễn Công M thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tự thú về hành vi vi phạm của mình, ngăn chặn và giảm tác hại của tội phạm, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo Phạm Đông A, Nguyễn Lê Hoàng H và Nguyễn Công M được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a, s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Lê Hoàng H và bị cáo Nguyễn Công M có nhân thân tốt. Bị cáo Phạm Đông A là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt hành chính.

Xét tính chất hành vi, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo nghề nghiệp không ổn định, bị cáo M là học sinh do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho anh Phùng Chí L và anh Nguyễn Văn H là chủ sở hữu hợp pháp, sau khi nhận lại tài sản anh L và anh H không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản nào khác. Vì vậy không đặt ra xem xét về trách nhiệm dân sự.

[7] Các vấn đề khác: Hành vi bị cáo Phạm Đông A dùng tay bịt miệng, vật ngã anh Phùng Chí L; Nguyễn Công M dùng chân đá vào đầu anh L nhưng L không bị thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương không đặt ra việc xử lý đối với Đông A và M là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Văn H, khi Phạm Đông A mượn xe không nói với anh H, anh H cũng không biết việc Đông A sử dụng xe máy vào mục đích phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hải Dương không đặt ra việc xử lý đối với anh H.

[8] Về vật chứng: Đối với cây gậy gỗ dạng thân tre, dài 1m, một đầu vát nhọn đường kính 2,5cm, một đầu tù đường kính 1,5cm là vật liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[9] Về án phí: Các bị cáo Phạm Đông A, Nguyễn Lê Hoàng H và Nguyễn Công M bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm a, s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo Phạm Đông A, Nguyễn Lê Hoàng H và Nguyễn Công M. Điều 91, khoản 2 Điều 101 BLHS, Điều 119, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo Phạm Đông A và Nguyễn Công M.

2. Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Đông A, Nguyễn Lê Hoàng H và Nguyễn Công M phạm tội "Cướp tài sản".

Xử phạt bị cáo Phạm Đông A 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/3/2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Hoàng H 07 (bẩy) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/3/2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công M 03 (ba) năm 07 (bẩy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/3/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 cây gậy gỗ dạng thân tre, dài 1m, một đầu vát nhọn đường kính 2,5cm, một đầu tù đường kính 1,5cm.

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/5/2025 giữa Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).

4. Về án phí: Các bị cáo Phạm Đông A, Nguyễn Lê Hoàng H và Nguyễn Công M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về các nội dung có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THA Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân Anh